

**HỌ ỐC NƯỚC NGỌT PACHYCHILIDAE TROSCHEL, 1857
(GASTROPODA-PROSOBRANCHIA-CERITHIOIDEA) Ở VIỆT NAM**

ĐẶNG NGỌC THANH, HỒ THANH HẢI

Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật

Ốc nước ngọt thuộc liên họ Cerithioidea được biết rất đa dạng về thành phần loài. Trước đây, các loài ốc thuộc liên họ Cerithioidea chỉ được xếp trong một họ Melaniidae Leach, 1823. Troschel (1856) dựa trên các đặc điểm của lưới gai (radula) và nắp miệng đã phân biệt thành các dạng ốc “Tarae” (tù và ?), “Pachychili” (vỏ dày) và “Melaniae” (màu đen). Về sau, các khái niệm này được các nhà nghiên cứu như Fischer & Crosse, 1892; Thiele, 1928, 1929 phát triển và thay đổi.

Có những tên họ ốc nước ngọt thuộc liên họ Cerithioidea được thay đổi. Đầu tiên, tên họ Melaniidae được sử dụng duy nhất (Brot, 1874; Fischer & Crosse, 1892; Martens, 1897a,b; Thiele, 1921, 1925, 1928, 1929). Sau đó, các tên họ Melaniidae và Thiaridae được sử dụng hoán đổi (Pilsbry & Bequaert, 1927, Morison, 1954), về sau này, tên họ Thiaridae đã thay thế tên họ Melaniidae và được nhiều tác giả ưa dùng (Venz, 1938; Brandt, 1968, 1974; Houbriek, 1988; Ponder, 1991; Đặng Ngọc Thanh, 1980). Chỉ trong những năm gần đây, tên họ Thiaridae được sử dụng hạn chế hơn cho một nhóm loài ốc có kiểu sinh sản đẻ ra con non (Glaubrecht, 1996).

Trên cơ sở đặc trưng của lưới gai và nắp miệng, họ Pachychilidae được Troschel (1857) tách ra từ liên giống *Pachychilii* trong họ Melaniidae. Quan điểm này được Fischer & Crosse (1892) ủng hộ.

Pachychilidae được xác định là một nhóm ốc nước ngọt có cùng một nguồn gốc tổ tiên (monophyletic) phân bố rộng ở các vùng nhiệt đới trên thế giới. Cho đến nay, hơn một trăm loài và phân loài ốc nước ngọt ở các sông, hồ vùng Đông Nam Á trong họ Pachychilidae đã

được mô tả trên cơ sở các đặc trưng về hình thái vỏ, biểu thị các nét riêng biệt của nhóm ốc này (Glaubrecht, 1996, 1999; Strong & Glaubrecht, 1999; Kohler & Glaubrecht, 2001, 2002). Các đặc trưng hình thái của họ Pachychilidae là vỏ hình côn, rộng, thuôn dài, xoắn hình tháp, lỗ miệng hình bầu dục, rộng, tạo thành góc ở phần trên, kéo dài thành môi ở phần dưới, nắp miệng hình trứng có nhiều vòng xoắn, tâm gần giữa (Troschel, 1857; Sarasin & Sarasin, 1898...).

Thời gian gần đây, một số tác giả đã sử dụng các phương pháp tổng hợp cả các dẫn liệu về hình thái cùng với phân tích di truyền phân tử trong nghiên cứu chủng loại phát sinh để thực hiện công tác phân loại học các nhóm động vật thân mềm, trong đó có các loài ốc nước ngọt thuộc liên họ Cerithioidea. Nhiều kết quả nghiên cứu đã cho thấy có những dòng (lineages) tiến hoá khác nhau trong liên họ Cerithioidea (Houbriek, 1988; Ponder, 1991; Glaubrecht, 1996, 1999...).

Trong số các nghiên cứu đó, công trình của Kohler & Glaubrecht (2002) đã đưa ra danh sách các bậc phân loại của họ ốc Pachychilidae ở vùng Đông Nam Á. Các tác giả này đã phân tích và bàn luận về danh pháp các giống trong họ ốc Pachychilidae, sắp xếp theo vần chữ cái bao gồm:

Acrostoma Brot, 1874; *Adamietta* Brandt, 1974; *Antimelania* Fischer & Crosse, 1892; *Brotella* Rovereto, 1899; *Brotia* H. Adams, 1866; *Paracrostoma* Cossmann, 1900; *Pseudopotamis* Martens, 1894; *Senckenbergia* Yen, 1939; *Sulcospira* Troschel, 1857; *Tylomelania* Sarasin & Sarasin, 1897; *Wanga* Chen, 1943.

Trong các giống ốc đã được định danh ở trên, Kohler & Glaubrecht (2002) trên cơ sở có nhiều dẫn liệu đã phân tích và đưa ra những nhận định về vị trí phân loại học cũng như danh pháp của các giống trên. Theo đó, một số các luận điểm của các tác giả này được đưa ra như sau:

- Do sự trùng lặp với các tên giống đã được đặt cho các nhóm động vật khác trước đó nên các tên giống như *Acrostoma* và *Brotella* đã được đổi thành *Paracrostoma*.

- *Antimelania* là tên đồng vật của *Brotia*.

- *Senckenbergia* được xem là một phân giống của *Brotia*.

- *Wanga* được coi là tên đồng vật của *Brotia*.

Từ những phân tích trên, kết hợp với các dẫn liệu về đặc trưng hình thái đồng thời với các

phân tích tiến hoá phôi, cấu trúc phân tử và chủng loại phát sinh, Kohler & Glaubrecht (2002) đã tu chỉnh và đưa ra danh mục (catalogue) 124 taxon ốc nước ngọt thuộc họ Pachychilidae đã được định danh trong 6 giống, hiện có ở vùng Đông Nam Á. Tuy nhiên, các tác giả này mới xác định tình trạng của 66 loài và phân loài. Số còn lại được xem là tên đồng vật (synonym).

Gần đây nhất, Kohler & Glaubrecht (2006) đã tu chỉnh và ghi nhận có 35 loài ốc nước ngọt thuộc giống *Brotia* (Cerithioidae: Pachychilidae) ở vùng Đông Nam Á. Từ những kết quả nghiên cứu trình bày trên, có thể thấy vấn đề phân loại học của nhóm ốc nước ngọt trong liên họ Cerithioidae rất phức tạp, còn nhiều tranh cãi và đang tiếp tục được nghiên cứu.

Họ Pachychilidae ở Việt Nam

Bảng 1

Danh sách các loài ốc nước ngọt thuộc họ Pachychilidae đã được xác định ở Việt Nam

STT	Tên loài	Phân bố		Ghi chú
		Miền Bắc (1)	Miền Nam (2)	
1	<i>Adamietta delavayana</i> (Heude, 1888)	+		
2	<i>Adamietta housei</i> (Lea, 1856)		+	
3	<i>Adamietta reevei</i> (Brot, 1874)	+	+	
4	<i>Adamietta swinhoei</i> (Adams, 1870)	+		
5	<i>Brotia costula</i> (Rafinesque, 1833)	+		
6	<i>Brotia hamonvillei</i> (Brot, 1887)	+	+	
7	<i>Brotia jullieni</i> (Deshayes, 1874)	+		
8	<i>Brotia siamensis</i> (Brot, 1886)	+		
9	<i>Paracrostoma solemiana</i> (Brandt, 1968)	+	+	
10	<i>Paracrostoma pseudosulcospira</i> (Brandt, 1968)		+	
11	<i>Semisulcospira aubryana</i> (Heude, 1888)	+		
12	<i>Sulcospira hainanensis</i> (Brot, 1872)	+		
13	<i>Sulcospira proteus</i> (Bavey et Dautzenberg, 1910)	+		đặc hữu
14	<i>Sulcospira touranensis</i> (Souleyet, 1852)		+	
15	<i>Stenomelania dautzenbergiana</i> (Morlet, 1884)		+	

Ghi chú: giới hạn hai miền bắc và nam theo vùng phân bố địa lý động vật được giả định như sau: (1). Miền Bắc Việt Nam: miền lãnh thổ từ cực bắc Việt Nam tới khu vực đèo Hải Vân; (2). Miền Nam Việt Nam: miền lãnh thổ từ đèo Hải Vân tới mũi Cà Mau.

Ở Việt Nam, nhóm ốc nước ngọt thuộc liên họ Cerithioidae đã được một số tác giả đề cập tới khi nghiên cứu các nhóm động vật thân mềm. Trong đó, có các công trình quan trọng của Eydoux & Souleyet (1852), Brot (1887),

Bavey et Dautzenberg (1910)... Trong các công trình hiện đại, Đặng Ngọc Thanh (1980) xác định chỉ có một loài *Semisulcospira aubryana* thuộc họ Pachychilidae. Các loài *Stenomelania reevei*, *Sulcospira proteus*, *Antimelania costula*,

A. swinhoei và *A. siamensis* được đặt trong họ Thiaridae. Tuy nhiên, do điều kiện tài liệu cũng như vật mẫu có được còn hạn chế cho nên các kết quả nghiên cứu về các loài ốc trong họ Pachychilidae và Thiaridae thuộc liên họ Cerithioidea đã có chưa thể được xem là đầy đủ.

Thời gian gần đây, trên cơ sở phân tích lại chủ yếu về hình thái vỏ các vật mẫu thu thập được từ trước tới nay, đồng thời xem xét lại vấn đề phân loại học của các họ ốc Pachychilidae và Thiaridae, các kết quả tu chỉnh đã xác định được 15 loài ốc nước ngọt thuộc 6 giống của họ Pachychilidae hiện có ở Việt Nam; họ Thiaridae chỉ còn lại 4 loài: *Melanoides tuberculatus* (O. F. Muller, 1774); *Sermyla*

tornatella (Lea, 1850); *Tarebia granifera* (Lamarck, 1822); và *Thiara scabra* (O. F. Muller, 1774).

Ngoài các loài như kể trên, còn một số loài khác được một số các tác giả nước ngoài đã liệt kê như *Melania beaumezi* Brot, 1887, hiện có holotype, thu được ở Than Moi (Lạng Sơn ?, Bắc Bộ), lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử tự nhiên Paris. Loài này được Kohler & Glaubrecht (2002) chuyển thành *Brotia* (?) *beaumezi* (Brot, 1887). Loài này có kích thước nhỏ, vỏ hình côn, chắc, rộng ngang, màu vàng sáng, có 5 vòng xoắn đẹp. Kích thước: h: 20 mm; l: 10 mm. Tuy nhiên, chúng tôi chưa có được mẫu vật của loài này và chưa đưa vào danh sách trên.

Khoá định loại các loài ốc tháp họ Pachychilidae đã biết hiện nay ở Việt Nam

- 1(18). Ốc có 7 đến trên 10 vòng xoắn.
 2(9). Các vòng xoắn đẹp.
 3(6). Ốc cỡ lớn, hình tháp dài.
 4(5). Lỗ miệng hình bầu dục, rộng và ngắn, chiếm khoảng 1/4 chiều cao vỏ.....*Adamietta reevei*
 5(4). Lỗ miệng hình bầu dục, hẹp, chiếm 1/3 chiều cao vỏ..... *Adamietta swinhoei*
 6(3). Ốc cỡ trung bình, hình tháp ngắn.
 7(8). Có 10-13 vòng xoắn. Có các vết màu nâu xẫm chạy dọc trên mỗi vòng xoắn.....*Adamietta housei*
 8(7). Có 8-9 vòng xoắn. Không có vết màu nâu dọc vòng xoắn.....*Adamietta delavayana*
 9(2). Các vòng xoắn phẳng.
 10(11). Mặt vỏ nhẵn hoặc có các đường vòng thô. Các vòng xoắn phẳng và tròn đều.....*Brotia costula*
 11(10). Mặt vỏ có các gờ dọc gồ cao.
 12(15). Vỏ hình côn. Lỗ miệng hình bầu dục hoặc hình thoi.
 13(14). Vỏ mỏng, các gờ dọc ít và thưa, vòng xoắn đẹp.....*Brotia siamensis*
 14(13). Vỏ dày, các gờ dọc gồ cao thành các đường sống lớn, vòng xoắn phẳng.....*Brotia jullieni*
 15(12). Vỏ hình tháp. Lỗ miệng loe hình trái tim hoặc hình trám.
 16(17). Mặt vỏ ráp, có các đường gờ dọc nổi rõ.....*Brotia hamonvillei*
 17(16). Mặt vỏ nhẵn với những vết màu nâu xẫm dọc các vòng xoắn.....*Stenomelania dautzenbergiana*
 18(1). Ốc có dưới 7 vòng xoắn.
 19(24). Ốc cỡ nhỏ hoặc trung bình, hình tháp thuôn dài.
 20(21). Vỏ dày, chắc, hình thoi, đỉnh nhọn. Lỗ miệng loe hình tim, chiếm gần nửa chiều cao vỏ, vành miệng dày.....*Sulcospira proteus*
 21(20). Vỏ mỏng, hình côn hoặc hình tháp, thuôn dài, đỉnh thường bị gặm mòn.
 22(23). Vỏ hình côn. Có 5-6 vòng xoắn đẹp.....*Sulcospira hainanensis*
 23(22). Vỏ hình tháp, thuôn dài. Có 6-7 vòng xoắn hơi phình ở giữa.....*Sulcospira touranensis*
 24(19). Ốc cỡ lớn, hình côn.
 25(28). Mặt vỏ nhẵn.
 26(27). Vỏ hình côn dài. Vòng xoắn cuối bằng 2/3 chiều cao vỏ, lỗ miệng hình thoi hẹp, chiều cao dưới 1/2 chiều cao vỏ.....*Paracrostoma soleimiana*
 27(26). Vỏ hình côn ngắn. Vòng xoắn cuối bằng 3/4 chiều cao vỏ, lỗ miệng rộng ngang, chiều cao hơn 1/2 chiều cao vỏ.....*Paracrostoma pseudosulcospira*
 28(25). Mặt vỏ có các gờ dọc và vòng thô.....*Semisulcospira aubryana*

Bàn luận về các loài ốc nước ngọt thuộc họ Pachychilidae ở Việt Nam

Căn cứ vào đặc trưng hình thái vỏ, có thể phân biệt 6 giống thuộc họ Pachychilidae ở Việt Nam:

- Giống *Adamietta* được Brandt (1974) xác lập với loài chuẩn *Melania housei* Lea, 1856. Đặc điểm chẩn loại: vỏ hình tháp, có nhiều vòng xoắn (8-13), vòng xoắn đẹp. Lỗ miệng hình trám. Nắp miệng ít vòng xoắn, vỏ hầu như nhẵn đôi khi có nét vân chạp.

- Giống *Brotia* được Adams (1866) thiết lập với loài chuẩn *Melania pagodula* Gould, 1847. Đặc điểm chẩn loại: vỏ chắc, hình côn đến hình tháp cao, có vân chạp, đỉnh tù cụt hoặc bị ăn mòn. Có 5-11 vòng xoắn, vòng xoắn phồng, vòng xoắn cuối lớn. Lỗ miệng hình thoi. Nắp miệng tròn, 4-6 vòng xoắn.

- Giống *Paracrostoma* được Cossman (1900) thiết lập với loài chuẩn *Melania huegeli* Philippi, 1843. Đặc điểm chẩn loại: ốc kích thước lớn, vỏ dày, nhẵn, hình côn. Vòng xoắn cuối gần tới 1/2 chiều cao vỏ. Nắp miệng hình ô van với 3,5 vòng xoắn.

- Giống *Semisulcospira* được Boettger (1886) xác lập với loài chuẩn *Melania libertina* Gould, 1859. Đặc điểm chẩn loại: vỏ hình thoi, có 5-6 vòng xoắn, vòng xoắn cuối phình to, chiếm tới 3/4 chiều cao vỏ, lỗ miệng hình thoi rộng, dài tới 1/2 chiều cao vỏ.

- Giống *Sulcospira* được mô tả bởi Troschel (1857) với loài chuẩn *Melania sulcospira* Mouson, 1848. Đặc điểm chẩn loại: vỏ hình thoi, hình côn hoặc hình tháp. Mặt vỏ nhẵn. Có 5-7 vòng xoắn. Lỗ miệng loc hình tim hoặc hình bầu dục.

- Giống *Stenomelania* có đặc điểm chẩn loại: vỏ mỏng, có trên 9 vòng xoắn, rãnh xoắn sâu thẳm làm cho vòng xoắn phồng rõ, có các vết màu nâu xẫm dọc trên các vòng xoắn.

1. *Adamietta delavayana* (Heude, 1888) (hình 1)

Melania delavayana Heude, 1888: 309; Heude, 1890: 162, pl. 16, fig. 5, 5c.

Loài này về hình thái vỏ, giống với *Brotia costula*: hình tháp thuôn nhọn ở đỉnh, nhiều vòng xoắn. Tuy nhiên, sự sai khác giữa hai loài này thấy rõ ở kích thước của *A. delavayana* nhỏ

hơn, vòng xoắn đẹp, vòng xoắn cuối phình to, cao bằng 1/2 chiều cao vỏ, trong khi kích thước vỏ của *B. costula* lớn hơn, vòng xoắn phồng, chiều cao vòng xoắn cuối nhỏ hơn 1/2 chiều cao vỏ ốc.

2. *Adamietta housei* (Lea, 1856) (hình 2)

Melania housei Lea, 1856: 144; *Melania schomburgki* Reeve, 1860: 12, pl. 14, fig. 93.

Loài này về hình thái vỏ giống với *Stenomelania dauzenbergiana* như vỏ hình tháp, đỉnh vượt nhọn, có trên 10 vòng xoắn. Vỏ nhẵn, màu nâu vàng với các vết màu nâu đen chạy dọc trên mỗi vòng xoắn. Tuy nhiên, khác nhau ở chỗ *A. housei* có vòng xoắn đẹp, phẳng trong khi ở *S. dauzenbergiana*, rãnh xoắn thẳm làm cho các vòng xoắn phồng ở giữa. Ở nước ta, loài này hiện mới thấy ở An Giang (Nam Bộ).

3. *Adamietta reevei* (Brot, 1874) (hình 3)

Melania reevei, Brot, 1874: 95, Taf. 11, fig. 4-4a Taf. 13, fig.6.

Ốc cỡ lớn, hình côn dài, đỉnh vượt nhọn. Mặt vỏ nhẵn có khía dọc, màu nâu đỏ hay nâu đen. Có quần thể với mặt vỏ có nhiều gờ dọc lớn ở mỗi vòng xoắn, có trên 10 vòng xoắn đẹp. Lỗ miệng hình bầu dục, rộng và ngắn, chỉ chiếm khoảng 1/4 chiều cao vỏ.

Đặng Ngọc Thanh (1980) đã xếp loài này ở giống *Stenomelania* Fischer thuộc họ Thiariidae. Giống *Adamietta* thuộc họ Pachychilidae được Brandt (1974) xác lập với đặc điểm chẩn loại như ở phần trên. Căn cứ vào hình thái vỏ nên xếp loài này vào giống *Adamietta* thuộc họ Pachychilidae là hợp lý.

4. *Adamietta swinhoei* (Adams, 1870) (hình 4)

Melanoides swinhoei, Adams, 1870: 8, pl. 1, fig. 12; *Brotia swinhoei* Yen, 1939: 59, Taf. 5, fig. 12.

Đặng Ngọc Thanh (1980) đã xếp loài này vào giống *Antimelania* Fischer & Crosse thuộc họ Thiariidae. Căn cứ vào hình thái vỏ: ốc cỡ lớn, vỏ thuôn dài, đỉnh nhọn, thường bị gặm mòn. Có 9-10 vòng xoắn đẹp thắt lại ở nửa trên mỗi vòng, tạo nên vùng thắt lớn. Mặt vỏ có nhiều đường vòng thô với nhiều gờ dọc lớn ở mỗi vòng xoắn cho nên xếp loài này vào giống

Adamietta thuộc họ Pachychilidae là hợp lý. Cho tới nay, chỉ mới sưu tập được vỏ ốc chết của loài này tại các di tích khảo cổ ở Cúc Phương, Cát Bà. Một số vật mẫu sống thu được ở Ninh Bình và được định loại là *Antimelania swinhoei* (Đặng Ngọc Thanh và cs., 2003) là chưa đúng, nay được xem lại và xác định là *Adamietta reevei*.

5. *Brotia costula* (Rafinesque, 1833) (hình 5)

Melania costula Rafinesque, 1833: 166.

Loài này có kích thước lớn, vỏ hình tháp dài, chắc, dày, đỉnh nhọn, một số cá thể có đỉnh bị gặm mòn. Mặt vỏ có nhiều đường vòng thô, mờ về phía đỉnh vỏ. Gờ dọc trên các vòng xoắn ít thấy, thường chỉ thấy khía dọc. Có 9 vòng xoắn, các vòng xoắn cuộn nhanh, gồ cao, chiều cao vòng xoắn cuối nhỏ hơn 1/2 chiều cao vỏ ốc. Lỗ miệng chiếm 1/3 chiều cao vỏ, hình bầu dục rộng.

Loài này được Đặng Ngọc Thanh (1980) xếp vào họ Thiariidae với tên giống *Antimelania*. Căn cứ vào đặc điểm hình thái vỏ, xếp lại loài này trong giống *Brotia* thuộc họ Pachychilidae.

6. *Brotia hamonvillei* (Brot, 1887) (hình 6)

Melania hamonvillei Brot, 1887, 35: 32-34; *Melania aubryana* Heude, 1888.

Loài này về hình thái vỏ cũng giống với *B. costula*. Tuy nhiên, sự khác nhau cơ bản giữa hai loài này là *B. hamonvillei* có vỏ cỡ trung bình, mặt vỏ sần sùi, có các đường gờ dọc nổi rõ, mau ở các vòng xoắn đầu, thưa dần ở các vòng xoắn sau. Có các đường sinh trưởng nổi thành gờ theo rãnh xoắn. Lỗ miệng rộng, hình gần trái tim.

7. *Brotia jullieni* (Deshayes, 1874) (hình 7)

Melania jullieni Deshayes, 1874, in Deshayes et Jullien, 1874: 115, pl. 7, figs. 7-9.

Về hình thái vỏ, loài này giống với loài *B. siamensis*. Tuy nhiên, sự khác nhau giữa hai loài này thấy rõ: *B. jullieni* có kích thước lớn, rộng ngang, dày, chắc, có 5-6 vòng xoắn phình ở giữa, có các gờ dọc gồ cao thành các đường sống lớn. Trong khi *B. siamensis* có kích thước nhỏ hơn, vỏ không dày, có 7-10 vòng xoắn.

8. *Brotia siamensis* (Brot, 1886) (hình 8)

Melania siamensis, Brot, 1886: 90, 91, pl.7,

fig.3 (a-b).

Đặng Ngọc Thanh (1980) xếp loài này trong giống *Antimelania* Fischer & Crosse. Với đặc trưng hình thái vỏ, loài này được xếp vào giống *Brotia* là hợp lý hơn.

9. *Paracrostoma solemiana* (Brandt, 1968) (hình 9)

Brotia (*Paracrostoma*) *solemiana* Brandt, 1968: 273-274, pl. 10, fig. 60; *Paracrostoma solemiana* - Brandt, 1974: 186, pl. 13, fig. 44.

Loài này mới thu được mẫu gần đây ở một số địa phương ở Trung Bộ (từ Quảng Bình tới Quảng Nam). Với đặc điểm hình thái đặc trưng là vỏ cỡ lớn, chắc, hình côn dài, rộng, đỉnh vỏ thường bị gặm mòn. Mặt vỏ nhẵn, có các đường chỉ mờ theo vòng xoắn. Có 5-6 vòng xoắn phình ở giữa, vòng xoắn cuối phình to, chiều cao vòng xoắn cuối hơn 1/2 chiều cao vỏ. Lỗ miệng hình bầu dục, rộng. Chiều dài lỗ miệng gần 1/2 vỏ. Loài này thấy phân bố ở Thái Lan (Brandt, 1974).

Brandt (1968) đã xác lập loài này và đặt trong phân giống *Brotia* (*Paracrostoma*). Đến năm 1974, Brandt đã tách phân giống này thành giống *Paracrostoma* riêng biệt. Kohler & Glaubrecht (2004, 2006) đã xếp loài này trong giống *Brotia*. Căn cứ vào đặc trưng hình thái vỏ cho nên xếp loài này vào giống *Paracrostoma* là hợp lý.

10. *Paracrostoma pseudosulcospira* (Brandt, 1968) (hình 10)

Brotia (*Paracrostoma*) *pseudosulcospira* Brandt, 1968: 274, pl. 10, fig. 61; *Paracrostoma pseudosulcospira pseudosulcospira* (Brandt, 1974: 185, pl. 13, fig. 42.

Loài này mới thu được mẫu tại sông Ba (Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên). Loài này có đặc điểm khác hẳn với loài *P. solemiana* ở chỗ Vỏ hình côn ngắn, rộng, đỉnh vỏ thường bị gặm mòn. Có 4 vòng xoắn, hơi dẹp. Vòng xoắn cuối phình to, bằng 3/4 chiều cao vỏ. Lỗ miệng hình thoi, rộng ngang, dài hơn 1/2 chiều cao vỏ. Loài này cũng mới thấy phân bố ở Thái Lan (Brandt, 1974).

Cũng giống như loài trên, Brandt (1968) đã xác lập loài này và đặt trong phân giống *Brotia* (*Paracrostoma*). Đến năm 1974, tác giả này đã tách phân giống này thành giống *Paracrostoma* riêng biệt nhưng đặt thành phân loài *Paracrostoma pseudosulcospira pseudo-*

sulcospira. Kohler & Glaubrecht (2004, 2006) đã xếp loài này trong giống *Brotia*.

11. *Semisulcospira aubryana* (Heude, 1888)

(hình 11)

Melania aubryana Heude, 1888: 308; *Melania aubryana*-Bavay et Dautzenberg, 1910: 4, Pl. 1, fig. 8-13.

Loài này với đặc trưng hình thái khác hẳn với các giống khác trong họ Pachychilidae: vỏ hình thoi, rộng ngang, vỏ dày, đỉnh tày. Có 5-6 vòng xoắn, các vòng xoắn dẹp phẳng, rãnh xoắn nông, vòng xoắn cuối phình ra ở phần dưới, chiếm 2/3-3/4 chiều cao vỏ. Lỗ miệng hình thoi rộng, dài tới 1/2 chiều cao vỏ.

Loài này được Kohler & Glaubrecht (2002) coi là synonym của *Adamietta tonkiniana* (Morlet). Tuy nhiên loài *Melania tonkiniana* Morlet, 1886 cho tới nay cũng chưa thật rõ ràng về vị trí phân loại và danh pháp. Hơn nữa, giống *Adamietta* có 7 đến trên 10 vòng xoắn. Vì vậy, căn cứ vào đặc điểm hình thái vỏ, cho nên loài này được xếp vào giống *Semisulcospira* là hợp lý.

12. *Sulcospira hainanensis* (Brot, 1872)

(hình 12)

Melania (Sulcospira) hainanensis Brot, 1872: 3: 32, pl. 3, fig. 11; *Melania ebenina* Brot, 1883: 83; Brot, 1886: 98; *Melania biconica* Brot, 1886: 100, pl. 4, fig. 4; *Melania soriniana* Heude, 1988: 308; Heude, 1890: 162, pl. 16, fig. 6, 6a; *Sulcospira biconica*-Yen, 1939: 60, pl. 5, fig. 16.

Đặc trưng hình thái của loài này là kích thước trung bình, nhỏ, vỏ mỏng, hình côn, đỉnh thường bị gặm mòn. Mặt vỏ có đường gờ dọc mờ và đường sinh trưởng mờ theo vòng xoắn. Vỏ màu nâu vàng đến nâu đen. Có 5-6 vòng xoắn, vòng xoắn hơi dẹp. Ở ta, loài này mới thấy phân bố ở Bắc Bộ.

Loài này được Kohler & Glaubrecht (2001) xếp vào giống *Brotia*. Tuy nhiên, với đặc trưng hình thái vỏ: ốc cỡ trung bình và nhỏ, hình côn, ít vòng xoắn, mặt vỏ nhẵn, lỗ miệng hình bầu dục, hơi loe, cho nên loài này được xếp vào giống *Sulcospira* là hợp lý.

13. *Sulcospira proteus* (Bavey et Dautzenberg, 1910) (hình 13)

Melania proteus Bavey et Dautzenberg, 1910: 1, Pl. 1, fig. 1-7; *Melania reducta*, Bavey

et Dautzenberg, 1900: 17, Pl. 10, fig. 11; *Melania jacqueti*, Bavey et Dautzenberg, 1906: 413, Pl. 10, fig. 16.

Đặc trưng hình thái vỏ của loài này khá rõ: vỏ dày, chắc, hình thoi dài. Mặt vỏ nhẵn, màu nâu đất, có khía dọc mảnh. Có 6 vòng xoắn, hẹp ngang, đỉnh nhọn. Các vòng xoắn đầu dẹp, rãnh xoắn nom rõ, vòng xoắn cuối chiếm hơn nửa chiều cao vỏ ốc, hơi phình khoảng giữa. Trên các vòng xoắn có các dải vòng màu nâu sẫm lớn, vòng xoắn cuối có ba dải. Vòng tiếp theo có hai dải, các vòng xoắn đầu 1 dải. Lỗ miệng loe hình tim, chiếm gần nửa chiều cao vỏ, vành miệng sắc, phần dưới tạo thành môi tròn, phần trên tạo thành góc nhọn, mặt trong vành miệng có ba vệt nâu lớn. Lớp sứt bờ trụ dày, màu vàng nhạt.

Loài này cho tới nay được xem là đặc hữu của Việt Nam, phân bố hẹp ở vùng Hạ Lạng (Cao Bằng) và được ghi trong Sách Đỏ Việt Nam (1996, 2000).

14. *Sulcospira touranensis* (Souleyet, 1852)

(hình 14)

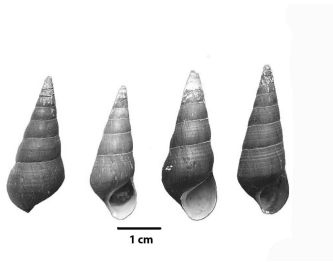
Melania touranensis Souleyet, 1852-in Eydoux & Souleyet: 12: 543, 544, Pl.31, figs 4-7.

Loài này về hình thái khá giống với *S. hainanensis*, tuy nhiên khác ở chỗ: vỏ hình tháp, thuôn dài. Có 6-7 vòng xoắn hơi phình ở giữa. Loài này, cho tới nay mới xác định thấy ở Trung Bộ (Quảng Trị, Quảng Nam).

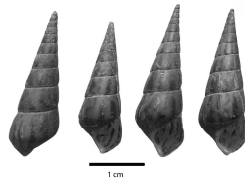
15. *Stenomelania dautzenbergiana* (Morlet, 1884) (hình 15)

Melania dautzenbergiana Morlet, 1884: 399, 400, Pl. 8, fig. 1a-c; *Melania dugasti* Morlet, 1893: 153-154, pl. 6, fig. 1.

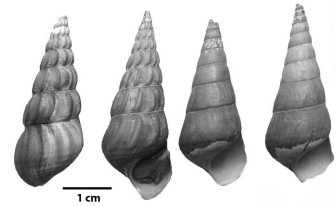
Đặc trưng hình thái của loài này: vỏ hình tháp, thuôn dài, đỉnh nhọn, chắc nhưng không dày. Mặt vỏ nhẵn ở các vòng xoắn đầu, có các vân màu nâu xám dọc trên các vòng xoắn. Mặt vỏ có màu vàng nâu. Có trên 9 vòng xoắn, rãnh xoắn sâu, thắt tạo cho các vòng xoắn phình rõ ở giữa. Lỗ miệng hình bầu dục, vành miệng sắc, phần trên thành góc nhọn, phần dưới uốn thành môi nhọn. Nắp miệng hình trứng. Loài này phân bố ở lưu vực Mê Kông. Theo các dẫn liệu (Brandt, 1974; Kohler & Glaubrecht (2002, 2006) loài này có cả ở nam Việt Nam. Tuy nhiên, tới nay chưa thu được mẫu vật.



Hình 1. *Adamietta delavayana*



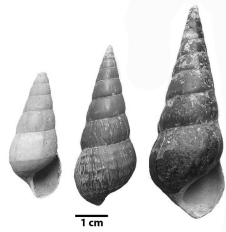
Hình 2. *Adamietta housei*



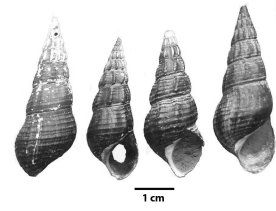
Hình 3. *Adamietta reevei*



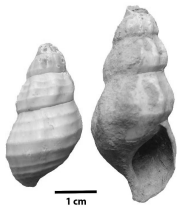
Hình 4. *Adamietta swinhoei*



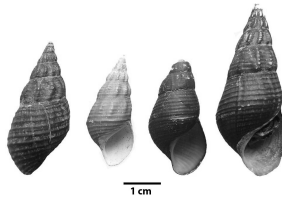
Hình 5. *Brotia costula*



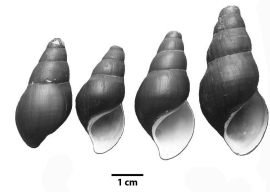
Hình 6. *Brotia hamonvillei*



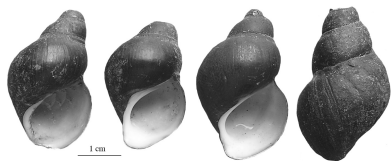
Hình 7. *Brotia jullieni*



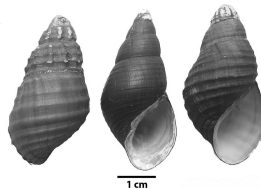
Hình 8. *Brotia siamensis*



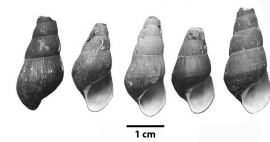
Hình 9. *Paracrostoma solemiana*



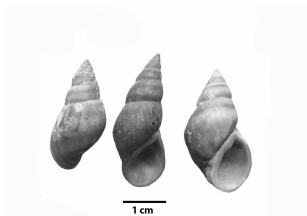
Hình 10. *Paracrostoma pseudosulcospira*



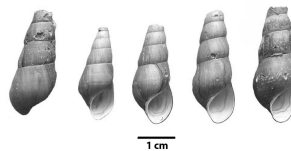
Hình 11. *Semisulcospira aubryana*



Hình 12. *Sulcospira hainanensis*



Hình 13. *Sulcospira proteus*



Hình 14. *Sulcospira touranensis*



Hình 15. *Stenomelania dautzenbergiana*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Brandt R. A. M.**, 1974: The non-marine aquatic Mollusca of Thailand. Frankfurt am Main, 423 pages.
2. **Đặng Ngọc Thanh**, 1980: Khu hệ động vật không xương sống nước ngọt Bắc Việt Nam. Nxb. Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
3. **Đặng Ngọc Thanh** (chủ biên) và **cs.**, 1980: Định loại động vật không xương sống nước ngọt Bắc Việt Nam. Nxb. Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
4. **Đặng Ngọc Thanh** (chủ biên) và **cs.**, 2002: Thủy sinh học các thủy vực nước ngọt nội địa Việt Nam. Nxb. Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
5. **Đặng Ngọc Thanh** và **cs.**, 2003: Dẫn liệu mới về nhóm trai ốc nước ngọt Việt Nam: 731-734. Tuyển tập Hội thảo quốc gia lần thứ 2 về Khoa học sự sống. Nxb. Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
6. **Fischer H., Dautzenberg P.**, 1904: Mission Pavie Indo-Chine - études drivers, 3: 332-450, pl. 19-22.
7. **Habe T.**, 1964: Freshwater molluscan fauna of Thailand - Nature & Life Southeast Asia, 3: 45-66, 2pls.
8. **Kobelt W.**, 1904: Die systematische Stellung der chinensischen fauna, 36: 26-30. Bl. Dtsch. Malak. Ges.
9. **Kohler F., Glaubrecht**, 2002: Miit. Mus. Nat. kd. Berl., Zool. Reihe, 78(1): 121-156.
10. **Kohler F.**, 2004: Brotia in space and time-phylogeny and evolution of southeast Asian freshwater gastropods of family Pachychilidae (Caenogastropoda, Cerithioidea). Thesis of Ph. Dr. Rer. Nat., Humboldt university, Berlin.
11. **Kohler F., Glaubrecht**, 2006: Malacologia, 48 (1-2): 159-251.
12. **Lea I.**, 1856: Description of thirteen new species of exotic peristomata - Proc. Acad. Nat. Sci. Philad., 8: 109-111.
13. **Yen T. C.**, 1939: Abbh. Senc. Naturf. Ges., 444: 1-234.

FRESH WATER SNAIL OF PACHYCHILIDAE TROSCHEL, 1857 (GASTROPODA-PROSOBRANCHIA-CERITHIOIDEA) IN VIETNAM

DANG NGOC THANH, HO THANH HAI

SUMMARY

Based on analysing snail samples of Pachychilidae recently collected from many localities of Vietnam, at the same time with revision on taxonomy of this family, research results show that Pachychilidae has 15 species belong to 6 genera in Vietnam: *Adamietta delavayana* (Heude, 1888); *Adamietta housei* (Lea, 1856); *Adamietta reevei* (Brot, 1874); *Adamietta swinhoei* (Adams, 1870); *Brotia costula* (Rafinesque, 1833); *Brotia hamonvillei* (Brot, 1887); *Brotia jullieni* (Deshayes, 1874); *Brotia siamensis* (Brot, 1886); *Paracrostoma solemiana* (Brandt, 1968); *Paracrostoma pseudosulcospira* (Brandt, 1968); *Semisulcospira aubryana* (Heude, 1888); *Sulcospira hainanensis* (Brot, 1872); *Sulcospira proteus* (Bavey et Dautzenberg, 1910); *Sulcospira touranensis* (Souleyet, 1852); and *Stenomelania dautzenbergiana* (Morlet, 1884).

The key of identification for fresh water snails of Pachychilidae in Vietnam and some remarks on taxonomic status of these species as well as genera: *Adamietta*, *Brotia*, *Paracrostoma*, *Semisulcospira*, *Stenomelania* and *Sulcospira* are given also in this paper.

Ngày nhận bài: 17-3-2007